

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2014/QĐ-UBND

Hiệp Hòa, ngày 15 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm của HĐND-UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng, Trưởng phòng Nội vụ huyện Hiệp Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 908/2002/QĐ-UB ngày 17/10/2002 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa.

Điều 3. Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban quản lý dự án xây dựng Hiệp Hòa**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND
ngày 15/8/2014 của UBND huyện Hiệp Hòa).*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Hiệp Hòa, có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.
2. Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Hiệp Hòa thực hiện chức năng quản lý dự án giúp chủ đầu tư, làm tư vấn xây dựng cho các chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.
3. Ban Quản lý dự án xây dựng chịu sự quản lý toàn diện của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, ban ngành cấp trên liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án, giám sát các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện, do UBND huyện Hiệp Hòa làm Chủ đầu tư.
2. Tư vấn quản lý dự án, giám sát các dự án đầu tư xây dựng cơ bản cho các chủ đầu tư, trên địa bàn huyện (thông qua các hợp đồng tư vấn).
3. Trực tiếp ký hợp đồng và thanh toán hợp đồng (trường hợp được chủ đầu tư giao) hoặc giao dịch để chủ đầu tư ký hợp đồng và thanh toán hợp đồng với các tổ chức khảo sát, thiết kế, xây lắp, cung ứng vật tư thiết bị thanh toán hợp đồng trên cơ sở xác nhận của Ban Quản lý dự án.
4. Thay mặt chủ đầu tư giám sát, quản lý toàn bộ quá trình thực hiện dự án theo nhiệm vụ do chủ đầu tư giao (hoặc thông qua ký kết hợp đồng).
5. Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật theo nhiệm vụ được giao và quyền hạn được uỷ quyền.
6. Quản lý công tác tổ chức cán bộ, kinh phí, tài sản đơn vị theo quy định của Nhà nước. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
7. Hàng năm, tiến hành đánh giá, xếp loại viên chức theo quy định.
8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND, Chủ tịch UBND huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền hạn

1. Có quyền đình chỉ việc thi công công trình để báo cáo chủ đầu tư, khi thấy bên nhận thầu không đảm bảo chất lượng công trình, không đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật, không đúng đồ án thiết kế được duyệt. Kiến nghị với chủ đầu tư những biện pháp nâng cao chất lượng công trình và tiến độ thi công kể các điều trong hợp đồng.

2. Đề xuất với chủ đầu tư từ chối thanh toán hoặc không xác nhận khối lượng xây lắp hoàn thành khi bên nhận thầu xây lắp làm không đúng hồ sơ thiết kế được duyệt.

3. Bố trí sắp xếp viên chức chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị .

Chương II**CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ****Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Ban Quản lý dự án xây dựng Hiệp hoà có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và các viên chức chuyên môn.

a) Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng huyện chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

b) Phó giám đốc là người giúp Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt một Phó giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của đơn vị.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó giám đốc, viên chức do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Giám đốc, Phó giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Ban Quản lý dự án xây dựng do Chủ tịch UBND huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của huyện được UBND tỉnh giao hàng năm. Ngoài biên chế được giao hàng năm Ban Quản lý dự án xây dựng được phép hợp đồng lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị bằng nguồn kinh phí tự chủ sau khi được sự đồng ý của Chủ tịch UBND huyện.

Chương III**TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH****Điều 6. Quản lý và sử dụng tài sản**

1. Quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật đối với đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, thiết bị tài sản được nhà nước giao và những tài sản do Ban quản lý dự án xây dựng tự mua sắm.

2. Tài sản cơ quan được sử dụng đúng mục đích; tổ chức, cá nhân trong quá trình sử dụng nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng không có lý do chính đáng phải bồi thường theo quy định.

3. Hàng năm tổ chức kiểm kê đánh giá tài sản của Ban Quản lý dự án xây dựng và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nguồn tài chính

1. Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp, gồm:

a) Kinh phí được thu từ hoạt động quản lý dự án, giám sát kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng được giao quản lý.

b) Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết, lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng.

c) Các khoản thu từ thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn trên lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản theo hợp đồng ký kết với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

d) Các khoản thu từ các hoạt động sự nghiệp khác khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật

3. Nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng

4. Nguồn vốn từ liên doanh, liên kết để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật

Điều 8. Nội dung chi

1. Chi theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao; đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa lớn và thường xuyên tài sản cố định.

3. Chi các khoản chi khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quản lý tài chính

Thực hiện việc quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đối với Huyện ủy và UBND huyện, các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn

1. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Thường trực Huyện ủy và UBND huyện.

2. Phục tùng sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, báo cáo kết quả công tác với UBND huyện về những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ được giao, phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và đề xuất những biện pháp giải quyết phù hợp.

3. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Đối với các Sở, cơ quan, ban ngành của tỉnh có liên quan

Ban Quản lý dự án xây dựng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Có mối quan hệ hợp tác, phối hợp để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động dịch vụ

Là mối quan hệ hợp tác, liên doanh, liên kết; hợp đồng kinh tế; các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết ghi trong hợp đồng, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi bên.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra

Tổ chức việc tự kiểm tra, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan chủ quản theo quy định của pháp luật

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Viên chức, người lao động có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của Ban được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Ban Quản lý dự án xây dựng huyện có trách nhiệm quy định nhiệm vụ cụ thể, xây dựng, ban hành quy chế làm việc để thực hiện Quy định này.

2. Trong trường hợp các văn bản khác quy định này thì thực hiện theo quy định của các văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn, đồng thời Ban Quản lý dự án xây dựng huyện báo cáo Chủ tịch UBND huyện để tiến hành sửa đổi bổ sung hoặc thay thế quy định này cho phù hợp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi bổ sung Ban Quản lý dự án xây dựng huyện tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoa